TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110/2019/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Bảo, ngày 07 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 142/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Nguyễn Văn H; nơi cư trú: Thôn HT, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Chị Phạm Thị D; nơi cư trú: Thôn HT, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị D thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị D được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị D thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị D có hai con chung là Nguyễn Diệu A, sinh ngày 01-8-2010 và Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 19-01-2015. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Chị D trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Diệu A, sinh ngày 01-8-2010, anh H rực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 19-01-2015 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị D xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị D thỏa thuận: Anh H nhận chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị D.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị D có hai con chung là Nguyễn Diệu A, sinh ngày 01-8-2010 và Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 19-01-2015. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Chị D trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Diệu A, sinh ngày 01-8-2010, anh H trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 19-01-2015 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị D xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn H nhận chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001454 ngày 30-5-2019. Anh H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- TAND TP Hải Phòng;
- UBND xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền